

Số: /KH-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm cải thiện, nâng cao
Chỉ số PCI tỉnh Kon Tum

Thực hiện Công văn số 1517/UBND-HTĐT, ngày 13 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện Chỉ số PCI tỉnh Kon Tum. Kế hoạch số 1706/KH-UBND ngày 29/6/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018 và những năm tiếp theo.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả hành động của cán bộ, công chức đối với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc cung cấp dịch vụ công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn KKT tỉnh gắn với trách nhiệm, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo cơ quan đơn vị.

- Tiếp tục giữ vững, phát huy những kết quả đạt và khắc phục các hạn chế, khuyết điểm tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, chỉ số thành phần qua đánh giá của Chỉ số PCI năm 2016; mục tiêu trong năm 2018, nâng xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh Kon Tum theo Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI tỉnh Kon Tum năm 2018.

- Quán triệt tinh thần và nội dung của Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sâu rộng trong chính quyền các cấp, đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch; tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; tạo động lực, sự đột phá và thu hút nhanh nguồn lực đầu tư xã hội vào địa bàn KKT tỉnh.

- Tập trung cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh, thực hiện bằng được các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; phấn đấu tăng điểm từng chỉ số và tổng số điểm PCI qua từng năm, phấn đấu đến năm 2020, xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh xếp vào nhóm trung bình của cả nước.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao các Chỉ số PCI của Kế hoạch này phải được kết hợp thực hiện một cách đồng bộ, chặt chẽ với các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Báo cáo số 101/BC-BQLKKT ngày 16/5/2018 về việc rà soát các chỉ số thành phần PCI năm 2017;

- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng các phòng trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

- Lồng ghép triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI trên địa bàn KKT tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đối với Chỉ số Gia nhập thị trường:

1.1. Mục tiêu:

Theo Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh, năm 2018 nâng xếp hạng chỉ số đứng thứ 30/63 tỉnh, thành (*năm 2016, đứng thứ 33/63 tỉnh, thành*). Trong đó, các chỉ tiêu thành phần (Tại Ban quản lý KKT) cần cải thiện để nâng xếp hạng chỉ số :

- Thời gian giải quyết thủ tục quyết định chủ trương đầu tư xuống còn 15 ngày (*theo quy định của Luật Đầu tư là 35 ngày làm việc*).

- Niêm yết, công khai đầy đủ 100% các TTHC tại bộ phận 01 cửa giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp (*năm 2016, theo đánh giá của VCCI đạt 55,79%*).

- Các chỉ tiêu còn lại tiếp tục duy trì và nâng cao.

1.2. Giải pháp:

a) Phòng Quản lý Đầu tư chủ trì, phối hợp với các phòng đơn vị liên quan

- Chủ trì, phối hợp với Tổ hỗ trợ đầu tư khảo sát các doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các TTHC từ khâu quyết định chủ trương đến khi khởi công thực hiện dự án trên địa bàn Khu kinh tế tỉnh, từ đó xác định rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị, báo cáo lãnh đạo Ban quản lý xem xét, xử lý;

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực đầu tư, thời gian giải quyết thủ tục quyết định chủ trương đầu tư xuống còn 15 ngày; niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục liên quan đến đăng ký đầu tư tại bộ phận 01 cửa; sắp xếp, bố trí cán bộ có năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình, thân thiện làm công tác giải quyết thủ tục liên quan đến đăng ký đầu tư ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC;

- Phân công các thành viên trong Tổ hỗ trợ đầu tư trực hàng ngày tại 2 địa điểm: Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Khu I - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và tại 145 Ure, Tp Kon Tum để hỗ trợ trực tiếp cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu và làm thủ tục đầu tư tại Khu kinh tế tỉnh;

- Tiếp tục rà soát danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào KKT; đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu thu hút đầu tư vào KKT, trong đó tập trung thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ tại cửa khẩu quốc tế Bờ Y; Tiếp tục rà soát, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ biên tập trang thông tin điện tử và Tổ hỗ trợ đầu tư, Bộ phận Một cửa. Cập nhật kịp thời, đầy đủ chính xác thông tin về quy hoạch các Khu chức năng trên địa bàn KKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y, KCN, CCN các dự án thu hút kêu gọi đầu tư, đăng tải công khai các dự án chậm tiến độ, tạm ngừng không triển khai lên trang thông tin điện tử và thông tin đến các Sở Ngành liên quan biết phối hợp;

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Rà soát, xây dựng quy trình thống nhất giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường, tham mưu lãnh đạo Ban quản lý KKT trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành nhằm rút ngắn thời gian thực hiện TTHC cho doanh nghiệp để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư các dự án, công trình.

2. Đối với Chỉ số Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất:

2.1. Mục tiêu:

Phấn đấu thực hiện theo Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh, cụ thể: Năm 2018, nâng mức xếp hạng chỉ số đứng thứ 25/63 tỉnh, thành (năm 2016, đứng thứ 28/63 tỉnh, thành).

2.2. Giải pháp

Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tham mưu giải quyết các vướng mắc về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nguồn lực đất đai thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh.

- Công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy hoạch;

- Thực hiện công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại trên địa bàn KKT tỉnh để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận đất sản xuất

3. Đối với Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin:

3.1. Mục tiêu: Năm 2018, nâng xếp hạng chỉ tiêu đứng thứ 50/63 tỉnh, thành (năm 2016, đứng thứ 56,63 tỉnh, thành).

3.2. Giải pháp:

Phòng Quy hoạch - Xây dựng chủ trì phối hợp với các Phòng, đơn vị trực thuộc Ban quản lý KKT:

- Cung cấp đầy đủ các tài liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư... theo quy định, nhất là các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đăng tải công khai trên trang Website của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh về danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, các TTHC tại BQLKKT tỉnh, quy hoạch xây dựng, quản lý đất đai, bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và Khu công nghiệp Hòa Bình, Cụm công nghiệp Đắk La tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu thông tin, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào Khu kinh tế tỉnh;

- Cung cấp thông tin cho Trung tâm xúc tiến đầu tư (Sở KHĐT) đưa vào chương trình kêu gọi, xúc tiến đầu tư của tỉnh nhằm giúp cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp góp phần vào việc nâng cao chỉ số công khai minh bạch và tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh.

4. Đối với Chỉ số Chi phí về thời gian thực hiện các quyết định của nhà nước:

4.1. Mục tiêu: Năm 2018, nâng xếp hạng chỉ tiêu đứng thứ 55/63 tỉnh, thành (năm 2016, đứng thứ 51/63 tỉnh, thành).

4.2. Giải pháp

a) Văn phòng Ban quản lý KKT chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan

- Tham mưu giải pháp nâng cao đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp (Thực hiện theo Nghị định số Số: 82/2018/NĐ-CP ngày ngày 22 tháng 5 năm 2018) giữa Ban quản lý KKT với các Sở ngành, địa phương trong liên thông giải quyết TTHC, trong giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

b) Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan

- Xây dựng kế hoạch thực hiện rút ngắn tối đa thời gian cấp Giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Rà soát bổ sung việc công khai các quy hoạch chi tiết các Khu chức năng trên địa bàn KKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu Công nghiệp, Cụm công nghiệp Đắk La.

c) Văn phòng Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y:

- Tổ chức thu phí sử dụng hạ tầng tại cửa khẩu quốc tế Bờ Y theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, thực hiện công khai, minh bạch đúng quy định;

- Làm tốt công tác tham mưu cho Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y chỉ đạo các ngành chức năng tại cửa khẩu quốc tế Bờ Y giải quyết các thủ tục hành chính, thu thuế xuất nhập khẩu, thu các loại phí, làm thủ tục thông quan hàng hóa cho doanh nghiệp, hành khách qua lại cửa khẩu một cách nhanh chóng, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục phổ biến rộng rãi địa chỉ tiếp nhận (*đường dây nóng, địa chỉ tiếp nhận*) các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với những công chức có hành vi nhũng nhiễu nhằm giảm chi phí không chính thức cho DN, nhà đầu tư.

d) Phòng Quản lý Doanh nghiệp chủ trì phối hợp với các phòng liên quan:

- Tiếp tục rà soát các TTHC liên quan đến cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y bảo đảm thuận tiện, nhanh chóng;

- Thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại, gặp gỡ DN, nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn Khu kinh tế.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thanh tra, kiểm tra các DN trên địa bàn Khu kinh tế được UBND tỉnh phê duyệt, hạn chế việc DN phải tiếp nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra trong một năm, tạo điều kiện thuận lợi cho DN hoạt động sản xuất kinh doanh; giảm chi phí thời gian cho DN; hạn chế tối đa việc phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp trong quá trình thanh, kiểm tra.

5. Đối với chỉ số Chi phí không chính thức:

5.1. Mục tiêu: Năm 2018, nâng xếp hạng chỉ tiêu đứng thứ 55/63 tỉnh, thành (năm 2016, đứng thứ 62/63 tỉnh, thành). Trong đó, các chỉ tiêu thành phần cần cải thiện để nâng xếp hạng chỉ số:

- Giảm số doanh nghiệp phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại chi phí không chính thức xuống (năm 2016, theo đánh giá của VCCI, có 18,63% doanh nghiệp chi hơn 10% doanh thu cho các loại phí không chính thức).

- Không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức gây phiền hà, nhũng nhiễu cho doanh nghiệp khi đến giải quyết thủ tục hành.

- Các chỉ tiêu còn lại tiếp tục duy trì và nâng cao.

5.2. Giải pháp

a) Các Phòng, đơn vị trực thuộc:

- Đổi mới phương pháp làm việc, chấn chỉnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp.

- Quán triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ

doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Trưởng các phòng, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

b) Văn phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

- Tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ chế một cửa để giải quyết TTHC cho doanh nghiệp, nhà đầu tư theo nguyên tắc “Công khai - minh bạch - chất lượng - đúng hẹn”. Thực hiện nghiêm việc hẹn và trả kết quả một lần, đúng cam kết, không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 01 lần.

- Có biện pháp xử lý nghiêm đối với các trường hợp nhũng nhiễu, gây khó khăn khi giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp.

6. Đối với Chỉ số cơ sở hạ tầng:

6.1 Mục tiêu: Năm 2018, nâng xếp hạng chỉ số đứng thứ 24/63 tỉnh, thành (năm 2016, đứng thứ 23/63 tỉnh, thành). Trong đó, các chỉ tiêu thành phần cần cải thiện để nâng cao xếp hạng chỉ số:

- Tỷ lệ lấp đầy trong tổng diện tích mặt bằng khu công nghiệp 60% (năm 2016, theo đánh giá của VCCI là 47,8%);

- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100% (theo Kế hoạch năm 2018 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017).

- Các chỉ tiêu còn lại tiếp tục duy trì và nâng cao.

6.2. Giải pháp

Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng

- Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế; đầu tư xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu môi trường, hệ thống quan trắc, cảnh báo về môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến mủ cao su, sản xuất tinh bột sắn,... Thực hiện chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế.

- Kiểm tra, đánh giá tình hình thu hút đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, tỷ lệ lấp đầy của các khu công nghiệp thuộc đơn vị quản lý;

- Kiến nghị thu hồi và chấm dứt hoạt động đầu tư đối với dự án triển khai chậm tiến độ hoặc không triển khai đầu tư theo quy định.

- Đẩy mạnh tìm kiếm nhà đầu tư có năng lực để đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II, Khu Công nghiệp Sao Mai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này.

2. Phòng Quản lý Đầu tư chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm kịp thời cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI.

Trên đây Kế hoạch triển khai nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh các chỉ số thành phần PCI tại tỉnh Kon Tum trong thời gian tời của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh báo cáo UBND tỉnh Kon Tum xem xét ./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh Kon Tum (Báo cáo);
- Sở KHĐT;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, QLĐT.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**